

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày 17/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Lê Thu;

Ông Bùi Văn Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại Phòng xử án A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S; sinh ngày 04/10/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh S và bà Nguyễn Thị N; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/9/2022; có mặt;

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Đồng Minh Ngọc Kim K; Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Bị hại: Chị Dương Nguyễn Minh C, sinh ngày 11/10/2004; địa chỉ: đường K, phường P, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 ngày 12/9/2022, Nguyễn Thanh S điều khiển mô tô hiệu Exciter gắn biển số 15H1-139.66 lưu thông đến trước nhà số 453 đường Minh Phụng, Phường 10, Quận 11 để về nhà trọ thì phát hiện anh Phạm Hữu Tân điều khiển xe máy chở chị Dương Nguyễn Minh C lưu thông phía trước cùng chiều. Thấy chị C đang sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, S nảy sinh ý

định cướp giật điện thoại trên. S điều khiển xe máy áp sát bên trái rồi dùng tay phải cướp giật điện thoại trên. Sau đó, S dùng tay trái cầm điện thoại, tăng ga bỏ chạy. Chị C tri hô, còn anh Tân điều khiển xe truy đuổi. S bỏ chạy đến trước nhà số 463 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 1, Quận 11 thì dừng lại tìm đường. Lúc này, chị C cùng quần chúng nhân dân đuổi kịp, bắt giữ S cùng vật chứng giao Công an Phường 10, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành trưng cầu định giá tài sản. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 102/KL-HĐĐGTS ngày 22/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 11, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, là tài sản bị cướp giật. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại Dương Nguyễn Minh C.

- 01 xe máy hiệu Exciter, số máy 55P1181450, số khung RLCE55P10CY181440 là phương tiện dùng cướp giật tài sản. Qua xác minh chiếc xe trên là của chị Lâm Ngọc Phương L mua của anh Đoàn Công B nhưng do chưa được cấp biển số nên gắn biển số 15H1-139.66 vào xe để sử dụng. Ngày 12/9/2022, Nguyễn Thanh S là bạn trai của chị L tự ý lấy xe trên để sử dụng. Chị L không biết việc cướp giật của S. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị L đồng thời xử phạt hành chính Lâm Ngọc Phương L về lỗi không thực hiện đúng quy định về biển số.

- 01 biển số xe máy 15H1-139.66, gắn trên xe máy hiệu Exciter số máy 55P1181450, số khung RLCE55P10CY181440. Qua xác minh biển số xe này được cấp cho xe máy của anh Đoàn Công B. Ngày 08/3/2022, khi bán xe máy hiệu Exciter cho chị L, anh B đưa biển số trên cho chị L sử dụng trong lúc chờ lấy biển số mới. Còn xe máy của anh B thì đã bán cho một khách (không rõ lai lịch) và đã được cấp biển số mới. Cơ quan điều tra đã thu hồi biển số trên đồng thời xử phạt hành chính Đoàn Công B về hành vi không chấp hành việc thu hồi biển số xe.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, 01 áo khoác màu đen, 01 túi đeo chéo màu đen, 01 quần jean màu đen; 01 nón bảo hiểm màu trắng, là tài sản riêng của S.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-Q11 ngày 08 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội,

đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh S từ 02 năm 03 tháng đến 03 năm tù; xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, 01 áo khoác màu đen, 01 túi đeo chéo màu đen, 01 quần jean màu đen; 01 nón bảo hiểm màu trắng.

Người bào chữa cho bị cáo S trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật hạn chế, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên suy nghĩ chưa chín chắn, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có sự quan tâm của gia đình, bị cáo phải sớm bươn chải kiếm sống... Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo vì tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Do có 02 tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo S mức án dưới mức hình phạt Viện kiểm sát đã đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày: Người bào chữa cho bị cáo S nhất trí với bản Cáo trạng về tội danh và điều khoản truy tố và không có ý kiến tranh luận về vấn đề này. Người bào chữa cho bị cáo S đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn*” là không có cơ sở. Vì việc tài sản được thu hồi là do bị cáo bị bắt quả tang và tài sản bị thu hồi nằm ngoài ý chí của bị cáo, không phải do bị cáo tự nguyện nộp lại tài sản đã chiếm đoạt, quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không quy định việc tài sản đã được thu hồi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị đã căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi và độ tuổi của bị cáo để đề nghị mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho bị cáo mức án phù hợp.

Bị cáo S không có bào chữa hay bổ sung ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 12/9/2022, tại trước nhà số 453 đường Minh Phụng, Phường 10, Quận 11. Nguyễn Thanh S sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) của chị Dương Nguyễn Minh C rồi điều khiển xe tăng ga tẩu thoát nhưng đã bị quần chúng nhân dân bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh S là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội cần xử lý nghiêm.

Bị cáo bằng thủ đoạn công khai, nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, theo quy định của pháp luật thì hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tình hình tội phạm dùng phương tiện mô tô, xe máy đi chiếm đoạt tài sản của người đi đường đang là một tội phạm nổi cộm trong xã hội hiện nay, gây nên tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân. Không chỉ làm mất an ninh, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể gây ra tai nạn cho người bị hại, những người tham gia giao thông. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để trừng trị và giáo dục, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, không có ai yêu cầu phải bồi thường trách nhiệm dân sự hay tổn thất tinh thần. Thiệt hại có xảy ra nhưng không lớn nên người bào chữa đề nghị cho bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Bị cáo S phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng chế tài đối với người chưa thành niên phạm tội. Bị cáo khi phạm tội đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên áp dụng khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để lượng hình đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus là tài sản của chị Dương Nguyễn Minh C bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị C. Chị C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 xe máy hiệu Exciter, số máy 55P1181450, số khung RLCE55P10CY181440. Qua xác minh xe thuộc sở hữu là chị Lâm Ngọc Phương L (bạn gái bị cáo S). Vào ngày 12/9/2022, bị cáo tự ý lấy xe trên để sử dụng. Chị L không biết việc S sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị L là có căn cứ.

- 01 biển số xe máy 15H1-139.66, Cơ quan điều tra đã thu hồi biển số xe trên đồng thời xử phạt hành chính ông Đoàn Công B về hành vi không chấp hành việc thu hồi biển số xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, 01 áo khoác màu đen, 01 túi đeo chéo màu đen, 01 quần jean màu đen; 01 nón bảo hiểm màu trắng là tài sản cá nhân của bị cáo S không liên quan đến vụ án.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh S;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2022.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh S: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh; 01 (một) áo khoác màu đen, 01 (một) túi vải đeo chéo màu đen, 01 (một) quần jean lửng màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 89/LNK-ĐTTH ngày 19/9/2022).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 17 tháng 01 năm 2023.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Lê Thu;

Ông Bùi Văn Chiến.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022, đối với:

Bị cáo Nguyễn Thanh S; sinh ngày 04/10/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh S;

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2022.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ

luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh S: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh; 01 (một) áo khoác màu đen, 01 (một) túi vải đeo chéo màu đen, 01 (một) quần jean lửng màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 89/LNK-ĐTTH ngày 19/9/2022).

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 01 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phúc

Số: 06/2023/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 17 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Lê Thu;

- Ông Bùi Văn Chiến.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Nguyễn Thanh S**, sinh ngày 04/10/2004; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: Ấp Bà Bảy, xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- NTG CA Quận 11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

